TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 02-5-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - TỈNH LÀO CAI

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Bình Trọng
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Ức Trai;
2. Ông Đỗ Hải Châu.

- Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Ngọc Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm tại phiên tòa: Ông Lù Xuân Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

G A C, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 10 tháng 11 năm 1989 tại xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn M S P, xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Hmông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Con ông G T S sinh năm 1957 (đã chết), con bà L T D sinh năm 1955; vợ là C T L sinh năm 1989 bỏ đi khỏi địa phương không rõ làm gì, ở đâu; hiện đang chung sống như vợ cHng với chị T T S, sinh năm 1993 cư trú tại thôn M S P, xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai và có 05 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2022);

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/11/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phòng trực tuyến Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện S, tỉnh Lào Cai.

- Tại điểm cầu trung tâm của phiên tòa trực tuyến:

+ *Bị hại*: Anh L A H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn N P C, xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

+ *Người làm chứng*:

Chị G T D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn N P C, xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Chị T T S, sinh năm 1993; Anh G A D, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn M S P, xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai - Đều vắng mặt

Chị G T T, sinh năm 2004; Anh L S M, sinh năm 1987; Anh S C T, sinh năm 1997; Anh H V D, sinh năm 2004. Cùng trú tại: Thôn C C, xã N S, huyện X, tỉnh Hà Giang - anh D, chị T có mặt, (anh T, anh M vắng mặt).

Người phiên dịch của chị G T D và chị T T S là bà Lù Thị Ngân, sinh năm 1991. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn S C, xã N S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu trung tâm: Anh N Đ T, anh S G - Là cán bộ Công an huyện S, tỉnh Lào Cai (đều có mặt).

- **Tại điểm cầu thành phần** (Phòng trực tuyến Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện S, tỉnh Lào Cai):

+ Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai giúp việc cho Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại điểm cầu Trung tâm: Bà Dương Thị Hng Luận.

+ Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến: Bà Nguyễn Thị Huyền.

+ *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Liệu Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp ý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+ *Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần*: Anh G C T (tổ trưởng), anh Q N A - Là cán bộ Công an huyện S, tỉnh Lào Cai; anh G S V, anh T X Đ - Là chiến sỹ nghĩa vụ Công an huyện S, tỉnh Lào Cai (đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/11/2023 gia đình nhà G A C tổ chức lễ ăn hỏi cho em gái của C lên là G T T tại nhà mẹ đẻ là bà L T D ở thôn M S P, xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai có nhờ anh L A H, sinh năm 1987 là anh rể của G A C (H lấy chị gái của C tên là G T D) để làm chủ cho buổi lễ ăn hỏi. Quá trình thực hiện trong buổi lễ ăn hỏi anh H đã đón tiếp đoàn nhà trai, tiếp rượu cho đến khi đoàn nhà trai xong thì còn phải có thủ tục trả lễ cho đoàn nhà trai. Anh C đã gọi H 02 lần để thực hiện tiếp thủ tục này nhưng anh H say rượu không làm được nên C nhờ em trai ruột là G A D giúp gia đình làm nhiệm vụ thay anh H chưa làm. Sau khi kết thúc các thủ tục của lễ ăn hỏi, những người tham gia trong buổi lễ ăn hỏi đó vẫn ăn cơm và có người đánh bài uống rượu. Khoảng 13 giờ 30 phút C đi ra chỗ mọi người ngồi đánh bài và nói với tất cả mọi người là việc ăn hỏi của em gái đã xong xuôi, mọi người cứ thoải mái ngồi chơi và uống nước thì lúc này H bảo với C *"đã làm xong rồi à, ai làm cho"* C bảo với anh H nội dung là anh H say rượu không làm được *(tức làm chủ lễ)*, nên đã bảo em trai ruột là G A D làm thay anh H. H bảo với C là *"sáng nay anh làm, sao lại bảo người khác làm thay, sao gia đình mày coi thường tao thế"*, C nói *"không phải là coi thường, em thấy anh say rượu quá, anh không làm được nên em bảo D làm thay cho anh"*, anh H lại nói *"đúng là gia đình mày coi thường gia đình tao"*. C không trả lời và H nói thêm một câu *"mày cũng không giầu bằng tao, xem thường tao cái gì"*; C trả lời lại là *"giầu hay nghèo không quan trọng"*. H lại nói *"giầu cũng không bằng tao, đánh cũng*

không lại tao, mà coi thường tao à". Ngay sau đó H lao thẳng về phía C dùng tay vật C ngã xuống đất và cả hai bị lăn xuống đường, đoạn giữa nhà bà L T D (mẹ đẻ C) và nhà anh G A V (là nhà anh trai C), H đè lên bụng C và giằng co nhau, khi đó G A D vào can ngăn, kéo C về phía sân nhà bà L T D, C tự đi vào trong nhà bà D, còn H đứng dậy đi ra chỗ để xe máy của H trên sân nhà anh Vần. Có nói to mọi người nghe thấy là *"mày trốn làm gì, mày ra đây đi, bé như mày tao chấp 3 thằng"*. Nghe thấy như vậy C bực tức nhưng nghĩ không đánh lại được H nên đã tìm xem có vật gì để đánh nhau với H và nhìn thấy có 01 con dao mũi nhọn, cong kiểu chiếc liềm được cắm mũi dao vào cột nhà bà D, C lấy con dao và cầm dao ở tay phải chạy ra ngoài, lúc này H ngồi trên yên xe máy và kéo ga cho xe máy nổ to, C nghĩ H làm như vậy là thách thức C và cầm dao chạy đến cách vị trí H đang ngồi 1,14m và theo hướng chếch về phía sau lưng H, lúc này H vẫn ngồi trên xe máy và quay mặt về phía bên trái nhìn ra phía sau, C dùng tay phải đang cầm dao giơ lên cao qua đầu chém theo hướng từ trên xuống dưới, hơi chéo từ phải sang trái trúng vào phía trên bên trái đầu của H, H xuống xe đứng đối diện với C, tay phải H túm vào cổ áo của C, tay trái H túm vào cổ tay phải đang cầm dao của C, H nói với C sao không dùng tay đánh mà dùng dao chém, C giằng tay phải đang cầm dao ra và dùng tay trái đẩy vào người H làm cho cả hai người dời nhau ra, lúc này C hơi lùi lại, cách H khoảng 50cm, thì bị H tiếp tục dùng tay trái đấm liên tiếp 02 phát *(trong đó 1 phát đấm về phía mặt bên phải của C nhưng không trúng, phát thứ 2 trúng vào phần bụng)*. C bị đau nên đã dùng tay phải đang cầm dao vung về bên trái rồi chém ngang một đường hơi chếch từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng ngực trái của H, lúc này H lại lao vào vật C ngã xuống đất trong tư thế nằm ngửa, H nằm sấp đè ngang người C theo tư thế vuông góc, chân H tì đè lên tay phải đang cầm dao của C. Ngay lúc đó T T S (vợ C) vào lấy dao C đang cầm đưa dao cho G A T cất đi. Sau đó mọi người có mặt tại đó can ngăn kéo H ra còn C bị những người can ngăn đẩy ra xa làm ngã xuống taluy âm phía sau nhà C, H được đưa đi cấp cứu tại phòng khám đa khoa khu vực xã S C, sau đó được điều trị tại Trung tâm y tế huyện S. Về vật chứng là con dao C dùng để chém H, quá trình điều tra T T S đã giao nộp để phục vụ công tác điều tra vụ án.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 205/KLTTCT-TTPY ngày 24/11/2023 và Công văn số 13/TTPY ngày 16/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với L A H:

- 01 vết thương vùng thái dương đỉnh trái kích thước (08x01)cm: Tổn thương cơ thể 3%.

- 01 vết thương nằm ngang tại ngực trái kích thước (11x01)cm: Tổn thương cơ thể 3%.

- *Vết mổ đặt ống dẫn lưu hút dịch màng phổi trái kích thước (1x0,7)cm: Tổn thương cơ thể 1%.*

- 01 vết trượt da mu tay trái kích thước (03x1,5)cm: Tổn thương cơ thể 1%.

- Tổn thương màng phổi gây tràn dịch tràn khí màng phổi trái đang dẫn lưu hút dịch màng phổi: Tổn thương cơ thể 5%. Tổng tỷ lệ tổn thương tại thời điểm giám định là 12%. Sau khi nhận được thông báo kết luận giám định G A C và bị hại H nhất trí không có ý kiến gì khác.

Tại bản kết luận giám định ADN số 8837/KL-KTHS ngày 13/12/2023 của Viện Khoa học kỹ thuật hình sự, Bộ Công an, kết luận: Các mẫu ký hiệu A1 và A2 gửi giám định đều là máu của L A H; Trên con dao ký hiệu A3 gửi giám định có bám dính máu người là máu của L A H.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại đơn đề nghị của bị hại H gửi Hội đồng xét xử, bị hại cũng như vợ của bị hại chị G T D (là người trông nom, chăm sóc bị hại khi phải điều trị tại Bệnh viện) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì.

Về vật chứng:

- 01 (một) con dao thân bằng kim loại, cong hình lưỡi liềm, có một đầu nhọn, một lưỡi hướng vào trong; thân dài 20cm, trên thân dao có 03 (ba) chữ nước ngoài không xác định; cán dao bằng kim loại hình trụ, dài 26,2cm, đường kính 2,7cm; đầu cán dao bọc kim loại màu trắng dài 4,9cm, có 03 đinh tán, phần giữa là kim loại màu xanh lá cây dài 10,8cm, cuối cán dao được ốp nhựa bên ngoài có màu xanh dương dài 10,5cm. Được gói trong một gói giấy kín, bên ngoài gói giấy dán băng giấy trắng qua vị trí giáp lai, trên mỗi băng giấy đều có hình dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an cùng các chữ ký, họ tên của những người liên quan;

- 01 (một) áo phông có cổ màu đen (áo bị cắt rách nhiều chỗ). Hiện nay những vật chứng này đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-P2 ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị can G A C phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự có quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 6 năm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm s khoản 1 là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn lăn hối cải; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là người bị hại cũng có lỗi. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo G A C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số vật chứng còn lại.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại L A H không yêu cầu bồi thường bất cứ khoản gì nên không xem xét, giải quyết.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của người bào chữa: Về tội danh và phần hình phạt nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc đến hoàn cảnh của bị cáo khi lượng hình; hành vi của bị cáo thể hiện tại phiên tòa không nhằm mục đích tước đi tính mạng của bị hại. Về áp dụng điều luật đề nghị áp dụng các điểm s khoản 1 là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái

pháp luật của nạn nhân gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất là 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

* Ý kiến của bị hại L A H: Anh là bị hại trong vụ án bị G A C gây thương tích xảy ra vào ngày 21/11/2023 tại nhà mẹ vợ là bà L T D ở thôn M S P, xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 205/KLTTCT-TTPY ngày 24/11/2023 và Công văn số 13/TTPY ngày 16/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với anh có Tổng tỷ lệ tổn thương tại thời điểm giám định là 12%. Sau khi nhận được thông báo kết luận giám định anh nhất trí không có ý kiến gì khác; về hình phạt thì anh đề nghị xét xử vụ án theo quy định của pháp luật chứ không xin giảm nhẹ hình phạt cũng không đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo; về yêu cầu bồi thường thiệt hại thì do bị cáo C là em vợ của anh và gia đình rất khó khăn nên cả anh và vợ (chị G T D chăm sóc anh khi điều trị tại Bệnh viện) cùng thống nhất không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thiệt hại bất cứ khoản gì; hiện nay do anh đang đi làm ăn tại Hải Phòng nên kính mong Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt anh.

- Ý kiến của người làm chứng H V D: Ngày 21/11/2023 gia đình anh sang nhà gia đình chị G T T tại thôn M S P, xã S C, huyện S để tổ chức lễ ăn hỏi cho anh, vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi ở trong nhà nhìn ra ngoài thấy Anh C và anh H đang xô đẩy nhau ngoài sân, anh có đi ra cùng mọi người can ngăn, khi hai người xô đẩy nhau xuống đến sân nhà anh V thì mọi người lôi được Anh C ra đến chỗ bể nước nhà của T, Anh C đi vào nhà T, sau đó anh nghe thấy tiếng ga xe mô tô cùng tiếng còi xe, anh nhìn thì thấy anh H đang ngồi trên xe rồi anh H xuống xe chỉ tay về phía nhà T nói bằng tiếng Mông nội dung nói gì anh không hiểu vì anh là người dân tộc Phù lá, sau đó anh H lại ngồi lên xe mô tô kéo ga và bóp còi tiếp, tiếp theo anh không để ý mà đi vào trong nhà đóng gói đồ đạc để chuẩn bị về Hà Giang. Khoảng một lúc sau không nhớ là bao nhiêu phút có tiếng hô hét phía dưới nhà anh V, anh đi ra đến bể nước nhà T nhìn thấy phía cuối sân gần bếp nhà anh V giáp nhà C có khoảng 2 đến 3 người ở đấy thì đã thấy cậu của anh là L S M đỡ anh H đứng dậy, trên đầu của anh H có máu chảy xuống mặt. Ngoài ra không được chứng kiến gì khác.

- Ý kiến của người làm chứng G T T: Buổi trưa ngày 21/11/2023 sau khi ăn cơm tại nhà mẹ chị tại thôn M S P, xã S C, huyện S, chị không nhớ chính xác là mấy giờ thì thấy Anh C và anh H đang đẩy nhau tại sân nhưng được mọi người can ngăn nên Anh C đi vào trong nhà còn anh H đi ra chỗ để xe mô tô của anh H, anh có nghe thấy anh H nói "Tao giàu hơn mày, tao có xe đi, mày không có xe đi", sau đó thấy anh H ngồi trên xe và tỏ thái độ rất khiêu khích, thách thức Anh C và nhìn thấy Anh C chạy nhanh từ trong nhà mẹ ra đến chỗ anh H, khi chạy đến gần chỗ anh H thì chị nhìn thấy tay phải Anh C cầm 01 con dao và nghĩ Anh C sẽ chém anh H nên chị sợ quá không dám nhìn mà quay mặt đi chỗ khác, sau đó chị nhìn thấy anh H chảy máu từ trên đầu, tay của anh H thì ôm ngực và anh H được mọi người đưa đi cấp cứu. Từ thời điểm Anh C và anh H đẩy nhau được mọi người can ngăn đến lúc Anh C dùng dao chém anh H là khoảng 10 phút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2]. Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo G A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; bản ảnh, biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong H sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật nhưng do có mâu thuẫn trong việc trả lễ ăn hỏi cho đoàn nhà trai mà bị cáo C và bị hại H đã có những lời nói xúc phạm nhau thể hiện ở phần nhận định trên. Do bực tức nên H đã lao thẳng về phía C dùng tay vật C ngã xuống đất và cả hai bị lăn xuống đường, H đè lên bụng C và giằng co nhau, khi đó được anh G A D vào can ngăn, kéo C về phía sân nhà bà L T D, C tự đi vào trong nhà bà D, còn H đứng dậy đi ra chỗ để xe máy của H trên sân nhà anh V, H có nói to mọi người nghe thấy là *"mày trốn làm gì, mày ra đây đi, bé như mày tao chấp 3 thằng"*. C bực tức nghĩ không đánh lại được H nên đã tìm và nhìn thấy có 01 con dao mũi nhọn, cong kiểu chiếc liềm được cắm mũi dao vào cột nhà bà D, C lấy con dao và cầm dao ở tay phải chạy ra ngoài, lúc này H ngồi trên yên xe máy và kéo ga cho xe máy nổ to, C cầm dao chạy đến cách vị trí H đang ngồi 1,14m và theo hướng chếch về phía sau lưng H, C dùng tay phải đang cầm dao giơ lên cao qua đầu chém theo hướng từ trên xuống dưới, hơi chéo từ phải sang trái trúng vào phía trên bên trái đầu của H, sau đó H xuống xe đứng đối diện với C, tay phải H túm vào cổ áo của C, tay trái H túm vào cổ tay phải đang cầm dao của C, H còn nói với C sao không dùng tay đánh mà dùng dao chém, C giằng tay phải đang cầm dao ra và dùng tay trái đẩy vào người H làm cho cả hai người dời nhau ra, lúc này C hơi lùi lại, cách H khoảng 50cm, do bị H tiếp tục dùng tay trái đấm liên tiếp 02 phát *(trong đó 1 phát đấm về phía mặt bên phải của C nhưng không trúng, phát thứ 2 trúng vào phần bụng)*. C bị đau lên đã dùng tay phải đang cầm dao vung lên rồi chém ngang một đường hơi chếch từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng ngực trái của H, H lại lao vào vật C ngã xuống đất trong tư thế nằm ngửa, H nằm sấp đè ngang người C theo tư thế vuông góc, chân H tì đè lên tay phải đang cầm dao của C thì lúc này chị T T S (vợ C) vào lấy con dao C đang cầm đưa dao cho G A T cất đi. Sau đó mọi người có mặt tại đó can ngăn kéo H ra còn C bị những người can ngăn đẩy ra xa làm ngã xuống taluy âm phía sau nhà C, H được đưa đi cấp cứu. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 205/KLTTCT-TTPY ngày 24/11/2023 và Công văn số 13/TTPY ngày 16/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với L A H có tổng tỷ lệ tổn thương tại thời điểm giám định là 12%. Bị cáo C không ngay tức khắc chém anh H mà do có mâu

thuẫn và đã giằng co, vật nhau, bị Hại H có đấm bị cáo C thì C mới chém phát thứ hai vào vùng ngực của H; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo trình bày không nhằm vào vị trí cụ thể nào trên người H để chém và không có mục đích tước đi tính mạng của H. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố đối với bị cáo G A C về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cho bị cáo đi chấp hành hình phạt tù một thời gian để cải tạo bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi bị cáo chém bị hại L A H thì người bị hại H và bị cáo đã xô đẩy nhau, bị hại chửi bới, xúc phạm, vật đè lên người bị cáo và còn đấm bị cáo nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc căn cứ vào mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội.

[3]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) con dao thân bằng kim loại, cong hình lưỡi liềm, có một đầu nhọn, một lưỡi hướng vào trong; thân dài 20cm, trên thân dao có 03 (ba) chữ nước ngoài không xác định; cán dao bằng kim loại hình trụ, dài 26,2cm, đường kính 2,7cm; đầu cán dao bọc kim loại màu trắng dài 4,9cm, có 03 đinh tán, phần giữa là kim loại màu xanh lá cây dài 10,8cm, cuối cán dao được ốp nhựa bên ngoài có màu xanh dương dài 10,5cm.

+ 01 (một) áo phông có cổ màu đen (áo bị cắt rách nhiều chỗ).

Đối với toàn bộ số vật chứng này không còn giá trị sử dụng; Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu huỷ.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Nhười bị hại L A H cùng vợ là chị (G T D chăm sóc anh H khi điều trị tại Bệnh viện) cho rằng bị cáo C là em vợ của bị hại và gia đình rất khó khăn nên cả bị hại và chị Dua cùng thống nhất không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thiệt hại bất cứ khoản gì. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về đề nghị về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên đối với bị cáo Hội đồng xét xử chấp nhận. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 "người bị hại cũng có lỗi" không được chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa là hoàn toàn phù hợp nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nhgèo, nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo G A C được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo G A C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo G A C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 24/11/2023.

3. Về vật chứng, tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao thân bằng kim loại, cong hình lưỡi liềm, có một đầu nhọn, một lưỡi hướng vào trong; thân dài 20cm, trên thân dao có 03 (ba) chữ nước ngoài không xác định; cán dao bằng kim loại hình trụ, dài 26,2cm, đường kính 2,7cm; đầu cán dao bọc kim loại màu trắng dài 4,9cm, có 03 đinh tán, phần giữa là kim loại màu xanh lá cây dài 10,8cm, cuối cán dao được ốp nhựa bên ngoài có màu xanh dương dài 10,5cm. Được gói trong một gói giấy kín, bên ngoài gói giấy dán băng giấy trắng qua vị trí giáp lai, trên mỗi băng giấy đều có hình dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an cùng các chữ ký, họ tên của những người liên quan;

+ 01 (một) áo phông có cổ màu đen (áo bị cắt rách nhiều chỗ).

Các vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Bị cáo G A C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THA DS huyện S;
- CQTHA Hình sự CA huyện S;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Trần Bình Trọng

- Người bào chữa;
- Bị hại H;
- Lưu: HS, THS, THAHS.